

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HS-ST
Ngày: 30-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Mộng Thu
2. Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Ngọc A, sinh năm 1981 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hiếu T (đã chết) và bà Bùi Kim L, sinh năm 1958; có vợ Huỳnh Thị Kim M, sinh năm 1983 và 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012); tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 65/2016/HSST ngày 25-8-2016 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt Đỗ Ngọc A 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chưa đóng án phí và hình phạt bổ sung.

Nhân thân:

- Bản án số 25/2014/HSST ngày 29-5-2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt Đỗ Ngọc A 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Quyết định số 4715/QĐ.UB ngày 13-9-1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh B về việc đưa Đỗ Ngọc A vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Giáp Kim H, sinh năm 2004 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ

học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim H1, sinh năm 1981 và bà Giáp Kim H2, sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 16-02-2023, bị cáo chấp hành hình phạt 01 năm 03 tháng tù của Bản án số 140/2022/HSPT ngày 26-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam P1, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Đỗ Văn L1, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

+ Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

+ Nguyễn Hồng P, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

+ Đinh Văn L2, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 12-12-2022, T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điện thoại cho Đỗ Ngọc A nói có con gà 2,9 kg muốn tìm người cấp kèo để đá gà ăn tiền, Ngọc A đồng ý. Sau đó, Ngọc A điện thoại cho T3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cấp kèo đá gà ăn tiền với T2, T3 đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ngọc A đem theo 01 cái cân và mấy cuộn băng keo đi đến khu vực bãi đất trống thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để chuẩn bị chỗ cho T2 và T3 đá gà ăn tiền. Khi đi đến trước đường hẻm vào bãi đất trống thì gặp Giáp Kim H, lúc này Ngọc A nói H ngồi trước nhà canh gác giùm Ngọc A, nếu thấy công an thì vào báo cho Ngọc A biết, sau khi xong việc Ngọc A sẽ cho H từ 50.000đ đến 100.000đ, Hiệp đồng ý nên ngồi canh gác theo lời Ngọc A. Sau đó Ngọc A đi vào khu vực bãi đất trống quét dọn, chuẩn bị và chỉ địa điểm cho T2 và T3 đi đến. Một lúc sau, T2 và T3 đem gà đến, lúc này Đinh Văn L2, Nguyễn Trọng N, Nguyễn Linh H3, Phan Anh S, Nguyễn Hồng P, Lê Văn V, Nguyễn Đình Q, Huỳnh Trọng H4, Nguyễn Hữu T1, Phạm Văn D, Phạm Thanh N1, Trần Thế M1, Lê Văn D1, Đỗ Văn L1, Nguyễn Thanh H5, Nguyễn Thanh S1 và Nguyễn Thanh T4 cùng một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cũng có mặt tại trường gà để xem đá gà. T2 và T3 nhờ Ngọc A làm trọng tài, mỗi trận làm trọng tài Ngọc A sẽ được 10% của số tiền cá cược. Sau đó, Ngọc A cân gà cho hai bên, mỗi con gà là 2,9 kg bằng nhau nên T2 và T3 đồng ý đá đồng và cá cược trận gà với số tiền 5.000.000đ. T2 và T3 tự băng cựa gà của mình rồi Ngọc A đứng ra làm trọng tài để hai bên thả gà đá với nhau. Kết thúc trận đá gà, con gà của T2 thua nên T2 đưa 5.000.000đ cho Ngọc A để chung tiền cho T3, Ngọc A lấy số tiền 500.000đ từ việc làm trọng tài, còn lại 4.500.000đ đưa cho T3. Ngoài ra, Đinh Văn L2 đứng ngoài xem trận gà trên cũng tham gia cá cược với một người đàn ông (chưa rõ nhân

thân, lai lịch) với số tiền 500.000đ, L2 chọn con gà của T2 nên thua và đã đưa số tiền 500.000đ cho người đàn ông mà L2 cá cược, Ngọc A không biết việc L2 tham gia cá cược.

Sau khi đá thắng gà của T2, T3 đem con gà của mình đi về, riêng T2 còn 01 con gà khác nên T2 tiếp tục điện thoại tìm người để cá cược đá gà ăn tiền. Một lúc sau, có một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đem theo 01 con gà đến để đá với T2. Tỷ cá cược trận gà 5.000.000đ với người đàn ông trên và tiếp tục nhờ Ngọc A làm trọng tài. Ngọc A cân gà cho hai bên, do gà của T2 nặng hơn gà của người đàn ông nên hai bên thống nhất nếu T2 thắng thì chỉ ăn 80% (4.000.000đ) của người đàn ông trên. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi hai bên đã băng cựa gà và chuẩn bị thả gà nhưng chưa kịp đá thì bị Công an thị trấn L kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan công an, qua làm việc Đỗ Ngọc A, Giáp Kim H và Đinh Văn L2 đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (do Đỗ Ngọc A giao nộp); 02 cái cựa gà bằng kim loại và 01 cái cân màu xanh (thu giữ tại trường gà). Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- 04 con gà, loại gà lông (thu giữ tại trường gà). Công an thị trấn L, huyện L đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

- Thu giữ của Giáp Kim H: 01 điện thoại di động hiệu hiệu S2. Đã trao trả lại cho H là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Đinh Văn L2: 01 điện thoại di động hiệu OPPO RENO 5, màu xám và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 130, màu đen. Đã trao trả lại cho L2 là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Trọng N: Số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu vàng đen, đã trao trả lại cho Nghĩa là chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 72H1-388.47, đã trao trả lại cho anh Tô Nguyễn Hoàng T5 (anh rể của N) là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Linh H3: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng đồng. Đã trao trả lại cho H3 là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Phan Anh S: Số tiền 3.295.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen. Đã trao trả lại cho S là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Hồng P: 01 xe mô tô biển số 72H5-3535. Đã trao trả lại cho P là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Lê Văn V: Số tiền 600.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu đen. Đã trao trả lại cho V là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Đình Q: 01 xe mô tô biển số 72K1-124.24, đã trao trả lại cho Q là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Huỳnh Trọng H4: Số tiền 500.000đ. Đã trao trả lại cho H4 là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Hữu T1: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã trao trả lại cho T1 là chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 72H1-365.57, đã trao trả lại cho chị Võ Thị Thu T6 (mẹ của T1) là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Phạm Văn D: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng và 01 xe mô tô biển số 72K1-188.73. Đã trao trả lại cho D là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Phạm Thanh N1: Số tiền 9.720.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu Xanh, đã trao trả lại cho N1 là chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 72H1-211.70, đã trao trả lại cho anh Lê Minh H6 (bạn của N1) là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Trần Thế M1: Số tiền 1.000.000đ và 01 xe mô tô biển số 72S2-4292. Đã trao trả lại cho M1 là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Lê Văn D1: Số tiền 1.250.000đ và 01 xe mô tô biển số 72H1-091.04, đã trao trả lại cho D1 là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Đỗ Văn L1: Số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50, màu đen. Đã trao trả lại cho L1 là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh H5: 01 xe mô tô biển số 72H1-322.86, đã trao trả lại cho H5 là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh S1: 01 xe mô tô biển số 72K1-473.23. Đã trao trả lại cho S1 là chủ sở hữu.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh T4: 01 xe mô tô biển số 72H1-415.12, đã trao trả lại cho T4 là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 72K1-393.33 (hiện chưa rõ do ai điều khiển đến trường gà). Đã trao trả lại cho anh Chu Văn T7 là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 51Y5-6226 (thu giữ của Đỗ Ngọc A), qua xác minh số khung, số máy của xe bị tẩy xóa; 01 xe mô tô biển số 72F8-1552 qua xác minh do anh Trần Xuân N2 đứng tên chủ sở hữu, anh N2 đã bán chiếc xe trên cho T8 (chưa rõ nhân thân, lai lịch), hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ 02 xe mô tô trên để xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKSLĐ ngày 05-5-2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố các bị cáo Đỗ Ngọc A và Giáp Kim H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc". Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giáp Kim H từ 09 đến 12

tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù của Bản án số 140/2022/HSPT ngày 26/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 02 năm – 02 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ là tiền Đỗ Ngọc A thu lợi bất chính; đề nghị tịch tiêu hủy 02 cái chĩa gà bằng kim loại và 01 cái cân màu xanh; đề nghị trả lại bị cáo Đỗ Ngọc A 01 điện thoại di động hiệu Nokia là tài sản riêng của bị cáo.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo H xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo A không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 12-12-2022, tại khu vực bãi đất trống thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đỗ Ngọc A bị phát hiện quả tang có hành vi đánh bạc dưới hình thức làm trọng tài cho T2 và T3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đá gà ăn tiền với nhau để hưởng tiền huê hồng, với tổng số tiền đánh bạc của trận gà là 10.000.000đ và làm trọng tài cho T2 và một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đá gà ăn tiền với nhau để hưởng tiền huê hồng, với tổng số tiền đánh bạc của trận gà là 9.000.000đ.

Giáp Kim H có hành vi giúp sức cho Đỗ Ngọc A canh gác trường gà để Anh làm trọng tài cho các đối tượng tham gia đánh bạc.

Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận và hệ lụy xấu cho xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc dưới hình thức đá gà là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Đỗ Ngọc A có tiền án về tội “Đánh bạc”, có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc hơn đối với bị cáo A.

[4] Về vai trò đồng phạm:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau. Trong đó, bị cáo Đỗ Ngọc A là người thực hành, bị cáo H có vai trò giúp sức cho bị cáo A nên bị cáo A phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo H.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng:

- Bị cáo Đỗ Ngọc A có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý; bị cáo phạm tội 02 lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo A.

- Bị cáo Giáp Kim H phạm tội 02 lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo Đỗ Ngọc A1 là tài sản do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- 02 cái cửa gà bằng kim loại và 01 cái cân màu xanh thu giữ tại trường gà là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Ngọc A 01 điện thoại hiệu Nokia là tài sản riêng của bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với Đinh Văn L2 có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi đá gà ăn tiền, nhưng số tiền dùng đánh bạc dưới 5.000.000đ, L2 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi của L2 không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Trọng N, Nguyễn Linh H3, Phan Anh S, Nguyễn Hồng P, Lê Văn V, Nguyễn Đình Q, Huỳnh Trọng H4, Nguyễn Hữu T1, Phạm Văn D, Phạm Thanh N1, Trần Thế M1, Lê Văn D1, Đỗ Văn L1, Nguyễn Thanh H5, Nguyễn Thanh

S1 và Nguyễn Thanh T4 có mặt tại trường gà nhưng chưa tham gia đánh bạc nên không xử lý. Tuy nhiên, các đối tượng có hành vi tụ tập đông người gây mất trật tự công cộng, Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

- Đối với đối tượng tên T2, T3 và người đàn ông tham gia đá gà ăn tiền, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 51Y5-6226 (thu giữ của Đỗ Ngọc A), qua xác minh số khung, số máy của xe bị tẩy xóa; 01 xe mô tô biển số 72F8-1552 qua xác minh do anh Trần Xuân N2 đứng tên chủ sở hữu, anh N2 đã bán chiếc xe trên cho T8 (chưa rõ nhân thân, lai lịch), hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ 02 xe mô tô trên để xử lý theo quy định.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Ngọc A và Giáp Kim H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc A 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giáp Kim H 10 (mười) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với hình phạt 01 năm 03 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 140/2022/HSPT ngày 26-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cái cựa gà bằng kim loại và 01 cái cân màu xanh.

- Trả lại bị cáo Đỗ Ngọc A 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 105/BB-CCTHADS ngày 18-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền)

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của Đỗ Ngọc A.

(Theo Biên lai thu tiền số 0001512 ngày 28-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Đỗ Ngọc A và Giáp Kim H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30-6-2023), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- Trại giam Phước Hòa, tỉnh Tiền Giang;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình